

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0210. 3911 696

Fax.: 0210. 3911 512



HỒ SƠ

CÔNG BỐ TCCS CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HÀNG HOÁ

SẢN PHẨM JAVEN JLS

TCCS 04-1:2023/HCVT

(Ban hành kèm theo Quyết định số:148/QĐ-HCVT ngày 09 tháng 8 năm 2023)

Số: 148 /QĐ-HCVT

Việt Trì, ngày 09 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành tiêu chuẩn cơ sở
Javen JLS

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số: 68/2006/QH11 ngày 12 tháng 7 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số: 30/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số: 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 và Nghị định số: 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số: 08/VBHN-BKHCN ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;

Căn cứ khả năng sản xuất và chất lượng sản phẩm của Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 04-1:2023/HCVT, áp dụng cho sản phẩm Javen JLS được sản xuất tại Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

[Handwritten signature]

TỔNG GIÁM ĐỐC *[Handwritten signature]*

TỔNG GIÁM ĐỐC
Văn Đình Hoàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 04-1:2023/HCVT

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Điện thoại: 0210.3911698 Fax: 0210.3911512
Website: <http://www.vitrichem.vn> Email: info@vitrichem.vn

CÔNG BỐ:

Tên tiêu chuẩn: TCCS 04-1:2023/HCVT.

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa: Javen JLS được sản xuất tại Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì.

Công ty cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Việt Trì, ngày 09 tháng 8 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC

Văn Đình Hoàn

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0210. 3911 696

Fax.: 0210. 3911 512



VITRICHEM

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 04-1:2023/HCVT

JAVEN JLS

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
1. Phạm vi áp dụng	4
2. Tài liệu viện dẫn	4
3. Yêu cầu kỹ thuật	4
4. Phương pháp lấy mẫu	5
5. Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản, tồn trữ	5
5.1 Ghi nhãn	5
5.2 Bao gói	6
5.3 Vận chuyển	6
5.4 Bảo quản, tồn trữ	6
6. Quy tắc an toàn	7

7
HHT

LỜI NÓI ĐẦU

TCCS 04-1:2023/HCVT.

Cơ quan biên soạn và ban hành: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì theo Quyết định số: 148 /QĐ-HCVT, ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì thay thế TCCS 04-1:2022/HCVT ban hành ngày 04 tháng 5 năm 2022.

Handwritten signature

Javen JLS**1. Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 04-1:2023/HCVT áp dụng cho sản phẩm Javen JLS được sản xuất tại Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì.

Sản phẩm được sử dụng làm chất khử trùng, tẩy trắng, xử lý nước,...

Công thức phân tử: NaOCl

2. Tài liệu viện dẫn

TCVN 1694:1975 - Sản phẩm hoá học - Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu

TCVN 4851:1989 - Nước dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm

TCVN 1058:1978 - Hoá chất - Phân nhóm và ký hiệu mức độ tinh khiết

TCVN 4374:1986 - Thuốc thử - Phương pháp chuẩn bị dung dịch chỉ thị

TCVN 1055:1986 - Thuốc thử - Phương pháp chuẩn bị các thuốc thử dung dịch và hỗn hợp dùng trong phân tích

TCVN 5507:2002 - Hoá chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, sử dụng, bảo quản và vận chuyển

ASTM D 2202:2016 - Standard Test Methods of Sampling and Chemical Analysis of Chlorine - Containing Bleaches

ASTM D 4052:18 - Standard Test Method for Density, Relative Density, and API Gravity of Liquids by Digital Density Meter

3. Yêu cầu kỹ thuật**CHỈ TIÊU KỸ THUẬT VÀ MỨC CHẤT LƯỢNG**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng			Phương pháp thử
			Loại 8%	Loại 10%	Loại 12%	
1	Ngoại quan	-	Chất lỏng trong, màu vàng			Quan sát bằng mắt
2	Hàm lượng clo hữu hiệu (Cl [*])	%	8 ± 0,5	10 ± 0,5	11,5 ÷ 13	ASTM D 2022:2016
3	Hàm lượng NaOH	%	≤ 1,0	≤ 1,0	≤ 1,0	
4	Hàm lượng NaCl	%	≤ 6,5	≤ 7,0	≤ 8,0	
5	Tỷ trọng (ở 20°C)	-	1,110 ÷ 1,130	1,140 ÷ 1,155	1,160 ÷ 1,180	ASTM D 4052:18

4. Phương pháp lấy mẫu

- Mẫu được lấy tại các thùng chứa sản phẩm trước khi xuất bán ngay tại vòi đóng sản phẩm hoặc từng xe của mỗi khách hàng (khi có yêu cầu). Lượng mẫu lấy khoảng 500 ml cho một lần.

- Mẫu được chứa trong chai nhựa (thủy tinh) khô, sạch, màu tối, có nắp kín và được chia làm 2 phần: 01 phần đem phân tích, 01 phần làm mẫu lưu;

- Mẫu lưu được bảo quản trong chai nhựa (thủy tinh) khô, sạch, màu tối, có nắp kín và để ở nơi mát, bên ngoài ghi các thông tin:

- + Tên mẫu;
- + Thời gian lấy mẫu;
- + Nhân viên phân tích.

- Thời gian lưu mẫu: Ít nhất 3 ngày.

5. Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản, tồn trữ

5.1 Ghi nhãn

Việc ghi nhãn hàng hóa đối với sản phẩm Javen JLS (dạng lỏng không bao bì) được vận chuyển bằng xi téc được thực hiện theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa, Thông tư 05/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa và các quy định pháp luật liên quan, gồm có các nội dung sau:

- Tên hàng hóa;
- Tiêu chuẩn áp dụng;
- Tên và địa chỉ của nhà sản xuất;
- Định lượng;
- Ngày sản xuất;
- Hạn sử dụng;
- Thành phần hoặc thành phần định lượng;
- Mã nhận dạng hóa chất (nếu có);
- Hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ (nếu có);

- Biện pháp phòng ngừa (nếu có);
- Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản.

5.2 Bao gói

- Bao bì phải làm từ vật liệu chịu được môi trường oxy hóa mạnh như: nhựa PVC, composite, PTFE, thủy tinh, sành, sứ và có màu tối. Đặc biệt không sử dụng bao bì bằng kim loại;

- Nắp đậy bao bì chứa phải kín không bị rò rỉ hay bay hơi ra ngoài;

- Trước khi chứa sản phẩm, bao bì phải cọ rửa thật sạch tránh để lẫn các loại hoá chất khác.

5.3 Vận chuyển

- Khi vận chuyển bằng phương tiện ô tô, tàu hoả, mỗi bao bì chứa sản phẩm phải có một rọ bảo vệ xung quanh và đáy phải chèn bằng vật liệu mềm. Không được vận chuyển chung với các hoá chất khác, đặc biệt là các loại axit;

- Trên đường vận chuyển, chủ phương tiện không đỗ, dừng ở nơi công cộng, đông người;

- Kèm hồ sơ liên quan theo các quy định pháp luật hiện hành.

5.4 Bảo quản, tồn trữ

- Sản phẩm phải được bảo quản, tồn trữ tại nơi khô, mát, thoáng gió, được che mưa, nắng, nhiệt độ không vượt quá 30°C và tránh xa các vật chuyển động như cần cẩu, vận thăng ... có nguy cơ rơi xuống nơi để sản phẩm;

- Bao bì đựng bằng nhựa PVC, composite, PTFE, thủy tinh, sành, sứ không được phép chồng lên nhau quá 2 lớp khi tồn trữ;

- Nền nhà nơi bảo quản, tồn trữ phải được làm hay được phủ bằng vật liệu chịu được môi trường oxy hóa mạnh;

- Không bảo quản, tồn trữ sản phẩm chung một nơi với các hoá chất có thể cháy và các loại axit;

- Cần có các biện pháp để tránh nguy cơ gây nên đổ vỡ, rò rỉ ra ngoài;

- Lưu ý: Hàm lượng clo hữu hiệu sẽ giảm dần theo thời gian tồn trữ và điều kiện bảo quản.



6. Quy tắc an toàn

6.1 Có phiếu an toàn hóa chất kèm theo.

6.2 Nhãn cảnh báo: Trên bao bì phải dán nhãn cảnh báo theo các quy định về an toàn hóa chất.

6.3 Khi sử dụng phải dùng các phương tiện bảo vệ cá nhân và phải tuân theo các quy định về an toàn hóa chất.

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC

Văn Đình Hoàn